



**TỔNG CỤC THỐNG KÊ
CỤC THỐNG KÊ NINH BÌNH**

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH NINH BÌNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Ninh Bình, tháng 6/2022

TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ



GRDP
+ 3,53%

+ 1,76%
Nông, lâm nghiệp
& thủy sản



+ 3,38%
Công nghiệp – Xây
dựng



+ 5,73%
Dịch vụ



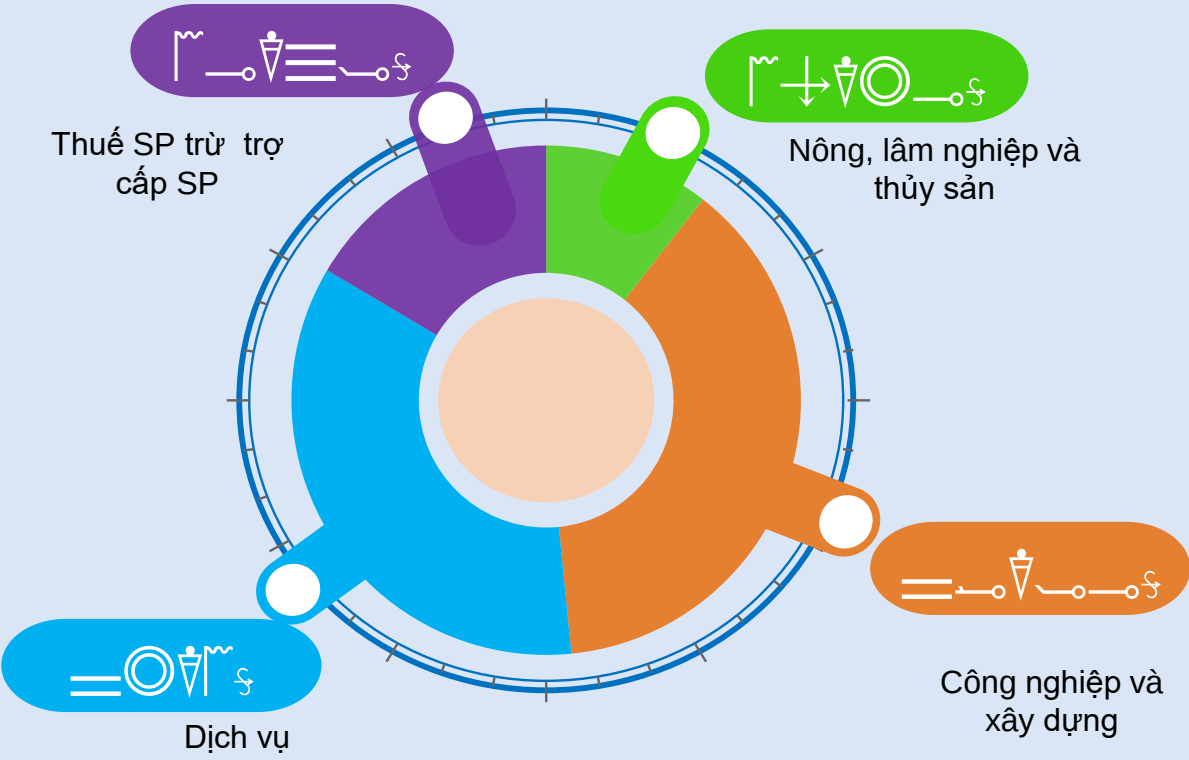
+ 0,85%
Thuế SP trừ trợ
cấp SP



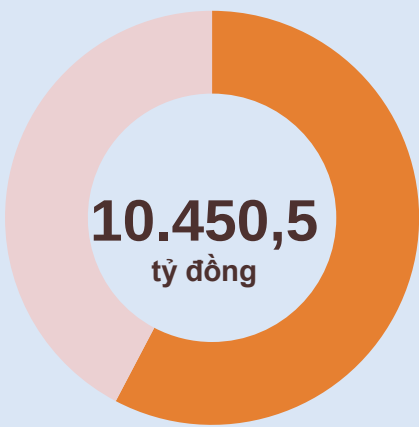
**Tốc độ tăng GRDP 6 tháng đầu năm
so với cùng kỳ năm trước giai đoạn 2015-2022**



CƠ CẤU KINH TẾ



THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC



Thu ngân sách Nhà nước

Đạt **52,2%** dự toán năm
▼ 1,9%



Chi ngân sách Địa phương

Đạt **53,8%** dự toán năm
▲ 19,7%

KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG XUÂN

ĐVT: Diện tích: Nghìn ha Năng suất: Tạ/ha Sản lượng: Nghìn tấn

LÚA



DT: 39,8 ▼ 0,4%
NS: 66,7 ▼ 0,2%
SL: 265,2 ▼ 0,6%

NGÔ



DT: 3,0 ▼ 13,2%
NS: 38,4 ▲ 0,5%
SL: 11,5 ▼ 12,8%

RAU, ĐẬU



DT: 7,4 ▼ 0,6%
NS: 201,9 ▲ 0,6%
SL: 149,2 ≈

CÂY LẠC



DT: 2,2 ▼ 8,8%
NS: 28,9 ▲ 1,0%
SL: 6,2 ▼ 7,9%



KẾT QUẢ SẢN XUẤT CÂY LÂU NĂM

Tổng diện tích hiện có: **7,5** nghìn ha ≈
Trong đó: Diện tích cây ăn quả **6,8** nghìn ha ≈

ĐVT: Diện tích: Nghìn ha

Năng suất: Tạ/ha

Sản lượng: Nghìn tấn

DỪA



DT: 3,3 ≈
SL: 36,4 ▲ 0,2%

VẢI



DT: 0,2 ≈
SL: 1,8 ▲ 0,6%

CHUỐI



DT: 1,2 ▲ 0,2%
SL: 11,3 ▲ 1,4%

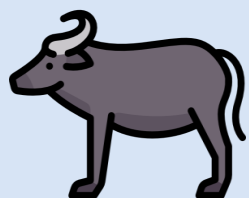
CHÈ BÚP



DT: 0,01 ≈
SL: 0,02 ▲ 1,2%



SẢN XUẤT CHĂN NUÔI



TRÂU

12,6 nghìn con

▲ 0,3%

0,6 nghìn tấn

▲ 0,8%



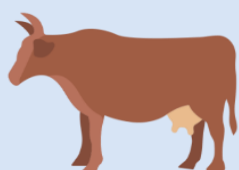
GIA CẦM

6.179 nghìn con

▲ 1,8%

7,6 nghìn tấn

▲ 11,0%



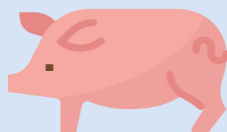
BÒ

36,8 nghìn con

▲ 0,7%

1,5 nghìn tấn

▲ 1,1%



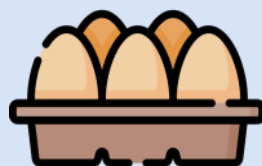
LỢN

274,1 nghìn con

▲ 0,1%

21,1 nghìn tấn

▲ 14,5%



TRỨNG GIA CẦM

82,0 triệu quả

▲ 9,9%



SẢN XUẤT LÂM NGHIỆP



Diện tích rừng trồng tập trung
0,08 nghìn ha ▼ 35,2%



Sản lượng gỗ khai thác
11,1 nghìn m³ ▼ 11,5%



Sản lượng củi khai thác
12,8 nghìn ste ▼ 16,0%

SẢN XUẤT THỦY SẢN

ĐVT: Nghìn tấn

Tổng sản lượng: 31,8 nghìn tấn ▲ 5,4%

Nuôi trồng

28,5 ▲ 6,1%



CÁ

15,0 ▲ 2,5%



TÔM

0,6 ▲ 11,2%



HẢI SẢN KHÁC

12,9 ▲ 10,3%

Khai thác

3,3 ▼ 0,4%



CÁ

2,1 ▼ 2,1%



TÔM

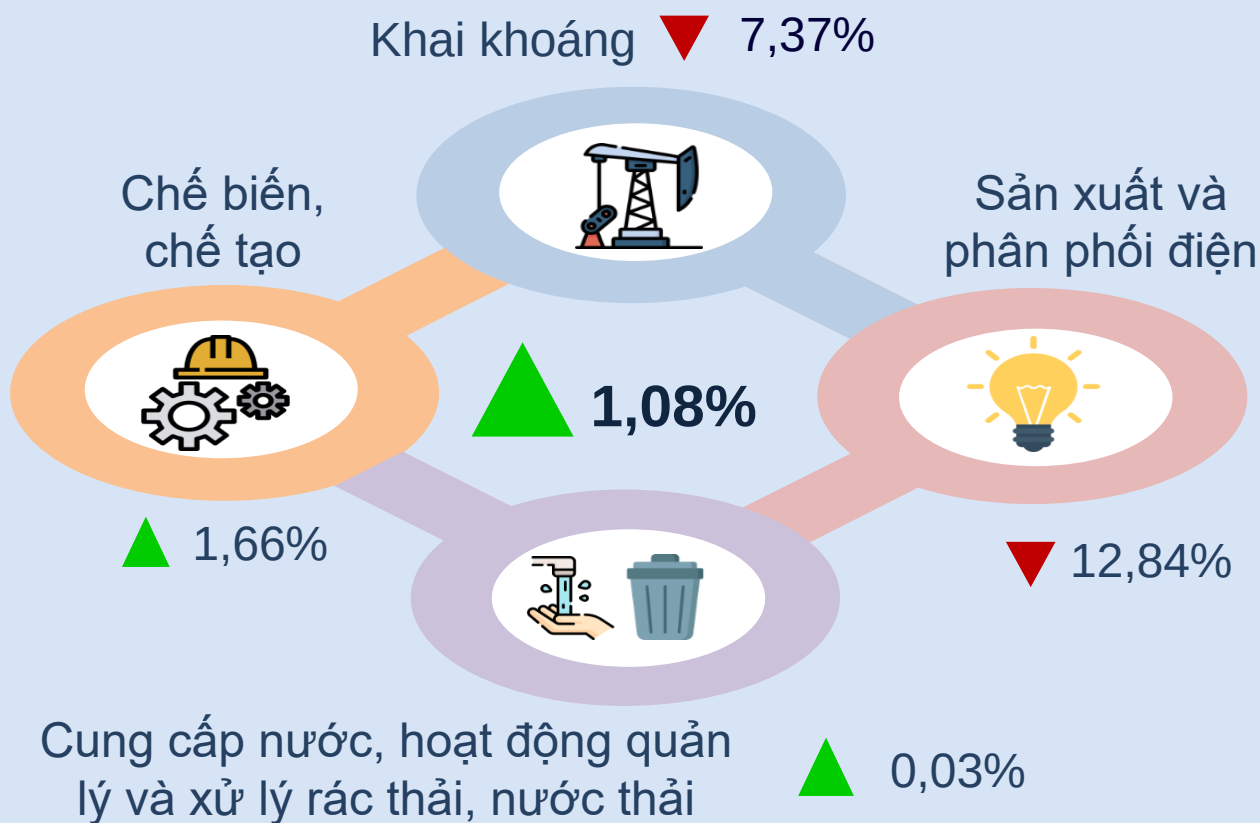
0,2



HẢI SẢN KHÁC

1,0 ▲ 3,1%

CHỈ SỐ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP



SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP CHỦ YẾU



Quần áo các loại

50,7 triệu cái
▲ 23,3%



Giày, dép

24,5 triệu đôi
▲ 10,8%



Modul camera

179,1 triệu cái
▲ 57,0%



Ô tô 5 chỗ ngồi trở lên

21,8 nghìn chiếc
▼ 35,8%



Linh kiện điện tử

62,5 triệu cái
▼ 7,4%



Tai nghe điện thoại

1,8 triệu cái
▼ 38,7%

VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tỉnh

2.530,5 Tỷ đồng
Vốn Nhà nước

▲ **18,0%**

9.741,8 Tỷ đồng
Vốn ngoài Nhà nước

▼ **4,0%**

2.598,7 Tỷ đồng
Vốn FDI

▲ **219,7%**

14.871,0 Tỷ đồng
Tổng vốn
▲ **13,5%**

Vốn đầu tư từ nguồn NSNN do địa phương quản lý

TỔNG SỐ

ĐVT: Tỷ đồng



2.255,4 ▲ **38,7%**



**Vốn NSNN
cấp tỉnh**

783,3 ▲ **70,7%**



**Vốn NSNN
cấp huyện**

845,2 ▲ **12,6%**



**Vốn NSNN
cấp xã**

626,9 ▲ **50,4%**

THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ

Doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng

▲ 13,1%



19.152,2 tỷ đồng

Bán lẻ hàng hoá

▲ 7,1%



2.603,6 tỷ đồng

Lưu trú, ăn uống

▼ 69,6%



1,1 tỷ đồng

Du lịch lữ hành

▲ 6,6%



1.531,8 tỷ đồng

Dịch vụ khác

CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG

Tháng 6/2022 so với
tháng 5/2022

+0,74%

Tháng 6/2022 so với
tháng 12/2021

+3,49%

Bình quân 6 tháng
2022 so với cùng kỳ

+2,11%

Tháng 6/2022 so với
tháng 6/2021

+3,14%



XUẤT, NHẬP KHẨU HÀNG HÓA

ĐVT: Triệu USD

XUẤT KHẨU

1.614,4

▲ 27,3%



NHẬP KHẨU

1.775,2

▲ 29,2%

Một số mặt hàng xuất khẩu chủ yếu



Quần áo các loại

198,4

▲ 26,2%

Một số mặt hàng nhập khẩu chủ yếu



Linh kiện phụ tùng ô tô

540,6

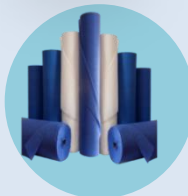
▲ 9,8%



Giày, dép các loại

415,7

▲ 45,2%



Vải may mặc

90,8

▲ 47,1%



Camera và linh kiện

511,5

▲ 34,6%



Phụ liệu sx giày, dép

343,8

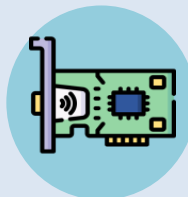
▲ 74,1%



Xi măng, clanke

250,3

▼ 18,0%



Linh kiện điện tử

583,6

▲ 45,5%

HOẠT ĐỘNG VẬN TẢI

Tổng doanh thu hoạt động vận tải **3.908,1** tỷ đồng ▲ **18,5%**



Vận tải
hành khách

▲ **17,8%**



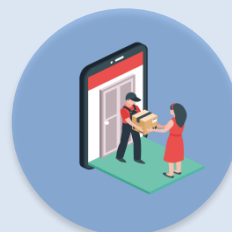
Vận tải
hàng hoá

▲ **17,7%**



Dịch vụ hỗ
trợ vận tải

▲ **43,0%**



Bưu chính,
chuyển phát

▲ **4,5%**

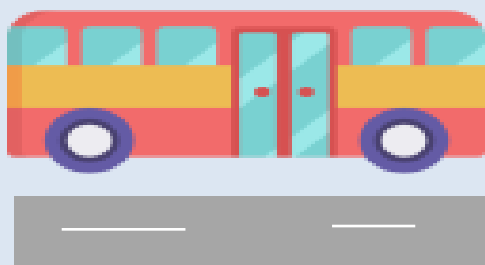
VẬN TẢI HÀNH KHÁCH

Vận chuyển

11,0

Triệu Hk

▲ **16,8%**



Luân chuyển

574,1

Triệu Hk.km

▲ **11,7%**

VẬN TẢI HÀNG HOÁ

Vận chuyển

30,4

Triệu tấn

▲ **14,3%**



Luân chuyển

4.281,2

Triệu tấn.km

▲ **14,9%**

HOẠT ĐỘNG DU LỊCH

Tổng số khách đến du lịch **1.778,0** nghìn lượt, tăng **104,9%**

1.759,8 nghìn lượt
khách trong nước

▲ **106,0%**



18,2 nghìn lượt
khách quốc tế

▲ **39,3%**

Số khách do cơ sở lưu trú phục vụ

Số lượt khách

292,0
Nghìn lượt

▲ **74,6%**

Số ngày khách

383,0
Nghìn ngày khách

▲ **70,3%**



Doanh thu du lịch



Tổng số: **1.054,4** Tỷ đồng ▲ **88,7%**

Tr.đó: Doanh thu lưu trú **229,0** Tỷ đồng ▲ **84,3%**

Doanh thu ăn uống **385,5** Tỷ đồng ▲ **90,3%**

TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI

Trên địa bàn tỉnh xảy ra **49** vụ tai nạn giao thông, giảm **17** vụ so với cùng kỳ năm 2021



46 người bị thương

-8 người



19 người chết

+ 4 người



02 vụ cháy, gây thiệt hại **500** triệu đồng



Số liệu cộng dồn từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/6/2022